



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH
V/v Thông qua việc sửa đổi điểm (d) khoản 1 Điều 32
Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH3 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;
- Căn cứ luật chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/6/2006
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh ban hành kèm theo Quyết định số 0757/2011-BM/HĐQT ngày 28/4/2011;
- Căn cứ tờ trình ĐHĐCĐ của HĐQT ngày 29/4/2016 v/v sửa đổi điểm (d) khoản 1 Điều 32 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh
- Căn cứ Biên bản và số phiếu biểu quyết các nội dung đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2016.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1 : Thông qua việc sửa đổi điểm (d) khoản 1 Điều 32 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh như sau:

Nội dung hiện tại của điểm (d) khoản 1 Điều 32 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh:

"...cần phải có sự chấp thuận của cổ đông đại diện ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Bảo Minh."

Sửa lại : "...cần phải có sự chấp thuận của cổ đông đại diện ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông"

Điều 2 : Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay kể từ ngày 29/04/2016. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết này

Nơi nhận:

- Cổ đông Bảo Minh (để biết)
- Thành viên HĐQT; BKS; TGD (để thực hiện);
- Lưu: VT, Văn phòng HĐQT.







Số: 02/2016-BM/ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH
V/v Thông qua các nội dung đã biểu quyết
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH3 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;
- Căn cứ luật chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/6/2006
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh ban hành kèm theo Quyết định số 0757/2011-BM/HĐQT ngày 28/4/2011;
- Căn cứ các tờ trình ĐHĐCĐ của HĐQT Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh;
- Căn cứ Biên bản và số phiếu biểu quyết các nội dung đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2016.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1 : Thông qua báo cáo Quyết toán tài chính năm 2015, đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán với các nội dung chủ yếu sau:

A: Với báo cáo tài chính riêng.

A1. Báo cáo kết quả kinh doanh:

1. Doanh thu phí BH :	3.138.666.758.554 đ
2. Phí nhượng tái Bảo hiểm :	(822.532.803.672) đ
3. Doanh thu phí BH thuần (3= 1+2):	2.316.133.954.882 đ
4. Thu hoa hồng nhượng tái, thu khác bảo hiểm :	135.824.448.139 đ
5. Doanh thu thuần hoạt động KDBH (5=3+4):	2.451.958.403.021 đ
6. Chi bồi thường :	(1.618.349.783.724) đ
7. Thu bồi thường nhượng tái BH:	660.502.361.322 đ
8. Tăng (giảm) dự phòng bồi thường BH gốc và nhận tái BH:	106.219.764.074 đ

9. (Tăng) giảm dự phòng bồi thường nhượng tái BH:	(90.706.649.573) đ
10. Tổng chi bồi thường BH:	(942.334.307.901) đ
11. (Tăng) giảm dự phòng giao động lớn:	(3.083.637.033)
12. Chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm :	(1.320.287.668.602) đ
13. Tổng chi phí hoạt động KDBH:	(2.265.705.613.536) đ
14. Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm:	186.252.789.485 đ
15. Doanh thu hoạt động tài chính :	196.637.386.642 đ
16. Chi hoạt động tài chính :	(94.925.941.864) đ
17. Lợi nhuận hoạt động tài chính :	101.711.444.778 đ
18. Chi phí quản lý doanh nghiệp :	(145.855.613.740) đ
19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	142.108.620.523 đ
20. Thu nhập khác:	8.386.851.563 đ
21. Chi phí khác:	(9.968.818.523) đ
22. Tổng Lợi nhuận trước thuế :	140.526.653.563 đ
23. Tổng Thuế TNDN phải nộp :	(26.331.686.995) đ
24. Lợi nhuận còn lại sau thuế TNDN:	118.055.312.995 đ

A2. Bảng cân đối kế toán :

1. Tổng tài sản :	4.902.793.821.954 đ
Trong đó :	
- Tài sản ngắn hạn :	3.378.483.191.312 đ
- Tài sản dài hạn :	1.524.310.630.642 đ
2. Tổng nguồn vốn :	4.902.793.821.954 đ
Trong đó :	
- Nợ phải trả :	2.805.594.512.525 đ
- Vốn chủ sở hữu :	2.097.199.309.429 đ

B: Với báo cáo tài chính hợp nhất.

B1. Báo cáo kết quả kinh doanh:

1. Doanh thu phí BH :	3.138.666.758.554 đ
2. Phí nhượng tái Bảo hiểm :	(822.532.803.672) đ

3. Doanh thu phí BH thuần (3= 1+2):	2.316.133.954.882 đ
4. Thu hoa hồng nhượng tái, thu khác bảo hiểm :	135.824.448.139 đ
5. Doanh thu thuần hoạt động KDBH (5=3+4):	2.451.958.403.021 đ
6. Chi bồi thường :	(1.618.349.783.724) đ
7. Thu bồi thường nhượng tái BH:	660.502.361.322 đ
8. Tăng (giảm) dự phòng bồi thường BH gốc và nhận tái BH:	106.219.764.074 đ
9. (Tăng) giảm dự phòng bồi thường nhượng tái BH:	(90.706.649.573) đ
10. Tổng chi bồi thường BH:	(942.334.307.901) đ
11. (Tăng) giảm dự phòng giao động lớn:	(3.083.637.033)
12. Chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm :	(1.320.287.668.602) đ
13. Tổng chi phí hoạt động KDBH:	(2.265.705.613.536) đ
14. Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm:	186.252.789.485 đ
15. Doanh thu hoạt động tài chính :	195.572.374.920 đ
16. Chi hoạt động tài chính :	(104.510.672.791) đ
17. Phần lãi(lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết:	24.275.988.599 đ
18. Chi phí quản lý doanh nghiệp:	(145.855.613.740) đ
19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	155.734.866.473 đ
20. Thu nhập khác:	8.387.883.861 đ
21. Chi phí khác:	(9.968.818.523) đ
22. Lợi nhuận khác:	(1.580.934.662) đ
23. Tổng Lợi nhuận trước thuế :	154.153.931.811 đ
24. Thuế TNDN phải nộp :	(27.490.497.718) đ
25. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	2.556.758.128 đ
26. Lợi nhuận còn lại sau thuế TNDN:	129.220.192.221 đ
27. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ:	126.274.294.294 đ

28. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát: 2.945.897.927 đ

29. Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.651

B2. Bảng cân đối kế toán :

1. Tổng tài sản : 5.120.400.752.433 đ

Trong đó : - Tài sản ngắn hạn : 3.679.788.063.188 đ

- Tài sản dài hạn : 1.440.612.689.245 đ

2. Tổng nguồn vốn : 5.120.400.752.433 đ

Trong đó : - Nợ phải trả : 2.813.369.697.298 đ

- Vốn chủ sở hữu : 2.307.031.055.135 đ

Điều 2 : Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2015 và chương trình hành động năm 2016.

Điều 3 : Thông qua báo cáo Kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Bảo Minh năm 2015 và các kiến nghị kèm theo .

Điều 4 : Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2015 (LNST). 118.055.313.001 đ

2. Lợi nhuận do chênh lệch tỷ giá không được chia 11.220.813.296 đ

3. Quỹ dự trữ bắt buộc 5% LNST 5.902.765.650 đ

4. Quỹ bổ sung vốn điều lệ (theo điều lệ) 0,2% LNST 236.110.626 đ

5. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát 0,55% LNST 649.304.221 đ

6. Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát 0,25% LNST 295.138.283 đ

7. Phần lợi nhuận dùng cho các khoản chi mang tính chất khen thưởng, phúc lợi cho cán bộ công nhân viên tương đương 1 tháng lương: 20.228.851.598 đ

8. Lợi nhuận của 2015 được chia cổ tức (1-2-....-7): 79.522.329.327 đ

9. Lợi nhuận của các năm từ 2014 trở về trước còn lại chưa chia 5.044.781.032 đ

10. Tổng lợi nhuận được dùng để chia cổ tức là: (8+9) 84.567.110.358 đ

11. Chia cổ tức 2015: 10% trên số vốn điều lệ đã góp. Như vậy số lợi nhuận đem chia cổ tức là: 830,498,888,000 đ x 10% = 83.049.888.800 đ

12. Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức: (2+10-11): 12.738.034.854 đ

Giao Hội đồng Quản trị chỉ đạo Ban điều hành thực hiện việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015 theo phương án nêu trên đúng với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh và quy định của Pháp luật.

Điều 5 : Thông qua quyết toán thù lao, tiền thưởng năm 2015 của HĐQT, BKS và phương án năm 2016 như sau :

1/ Quyết toán tiền thù lao, tiền thưởng năm 2015 của HĐQT và BKS:

1.1. Tiền thù lao cho các thành viên kiêm nhiệm:

Tổng tiền thù lao của HĐQT và BKS năm 2015 là: 649.304.000 đ.

1.2. Tiền thưởng của HĐQT và BKS:

Tiền thưởng bằng 0,25% lợi nhuận sau thuế.

$118.055.313.001 \times 0,25\% = 295.138.000 \text{ đ}$

2/ Phương án tiền thù lao, tiền thưởng năm 2016 của HĐQT và BKS:

2.1. Tiền thù lao cho các thành viên kiêm nhiệm 2016:

Tiền thù lao bằng 0,55% lợi nhuận sau thuế (bao gồm cả thù lao của TVHĐQT độc lập).

2.2. Tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2016:

Mức tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2016 sẽ được quyết định dựa vào việc hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Bảo Minh trong năm 2016.

Thù lao HĐQT và BKS sẽ được trả hàng quý theo mức tạm tính bằng 80% mức dự toán theo kế hoạch. Hàng năm sẽ quyết toán số chính thức khi có báo cáo quyết toán tài chính năm. Khoản thù lao nêu trên được trích từ lợi nhuận sau thuế của Bảo Minh theo quy định của TT 130/2008 của Bộ tài chính.

Điều 6 : Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh với các chỉ tiêu chính như sau:

A. Kế hoạch hoạt động kinh doanh riêng

Các chỉ tiêu chính:

- Tổng doanh thu: 3.590 tỷ đồng, tăng trưởng 7%, trong đó:
 - + Doanh thu phí bảo hiểm gốc 3.020 tỷ đồng, tăng trưởng 7 %
 - + Doanh thu nhận tái bảo hiểm: 360 tỷ đồng, tăng trưởng 7 %
 - + Doanh thu HĐTC: 210 tỷ, tăng trưởng 7%
- Trong đó: - Doanh thu hoạt động đầu tư 167 tỷ đồng
 - Doanh thu chênh lệch tỷ giá 43 tỷ đồng
- Lợi nhuận kinh doanh bảo hiểm: 46 tỷ đồng

- Lợi nhuận hoạt động TC: 105 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 151 tỷ đồng (Tăng trưởng 7% so với 2015)
- Kiểm soát tỷ lệ bồi thường không tăng so với năm 2015.

B. Kế hoạch hoạt động kinh doanh hợp nhất

Các chỉ tiêu chính:

- Tổng doanh thu: 3.590 tỷ đồng, tăng trưởng 7%, trong đó:
 - + Doanh thu phí bảo hiểm gốc : 3.020 tỷ đồng
 - + Doanh thu nhận tái bảo hiểm : 360 tỷ đồng
- Lợi nhuận kinh doanh bảo hiểm : 46 tỷ đồng
- Doanh thu hoạt động TC : 209,7 tỷ đồng
- Lợi nhuận hoạt động TC : 97,4 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 162 tỷ đồng.

Giao cho HĐQT chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện một số giải pháp như sau:

- Về thị trường, thương hiệu và chăm sóc khách hàng:
 - Hoàn tất thủ tục để chính thức được xếp hạng tín nhiệm nhằm mở rộng nhận tái bảo hiểm và tăng khả năng đấu thầu bảo hiểm các dự án lớn.
 - Ban hành chính sách chăm sóc khách hàng.
 - Đẩy mạnh mở rộng kênh phân phối qua hệ thống showroom, đăng kiểm, hệ thống kỹ thuật công nghệ viễn thông, internet.
 - Theo dõi, thúc đẩy các đơn vị triển khai hợp tác với các ngân hàng, tổ chức tín dụng đã ký thỏa thuận: Techcombank, Maritime Bank, VP Bank, HD Bank, Vinaphone, mobiphone, Direct Money...
- Về nghiệp vụ:
 - BH Tài sản kỹ thuật:
 - + Tập trung hỗ trợ hướng dẫn đơn vị, đặc biệt là các đơn vị tại địa bàn trọng tâm, trọng điểm như Hà Nội, TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Khánh Hòa, Đà Nẵng, Hải Phòng... Tập trung phát triển nghiệp vụ XDLĐ, Kỹ Thuật, Trách nhiệm.
 - + Thúc đẩy nghiệp vụ đang làm tốt: BH Tín dụng và RR Tài chính, BH trách nhiệm, các sản phẩm bán lẻ: BH hoá hoạn nhà tư nhân, BH hộ sử dụng điện. Nhân rộng việc triển khai cháy nổ bắt buộc qua các Sở PCCC địa phương.
 - + Thắt chặt công tác đánh giá rủi ro, nhận BH đối với RR loại 3, 4 và 5; kiên quyết từ chối bảo hiểm đối với các rủi ro xấu.
 - + Nghiên cứu triển khai nhiều loại sản phẩm mới như bảo hiểm bắt buộc công trình xây dựng, trách nhiệm tư vấn khảo sát thiết kế, tai nạn người lao động trên công trường, bảo hiểm khám chữa bệnh (theo Luật Khám chữa bệnh từ 1/6/2016), bảo hiểm nghề nghiệp của các doanh nghiệp kinh

doanh dịch vụ (theo Luật Đầu tư), bảo hiểm tài sản công (theo Luật Quản lý tài sản công)...

- + Xây dựng và duy trì cơ chế hợp tác với các nhà môi giới lớn như Marsh, AON, JLT, GSW theo phương châm TCT quản lý, chủ trì về mặt chủ trương, chính sách trong quan hệ với môi giới; Hỗ trợ các đơn vị đang có mối quan hệ tốt với các nhà môi giới để nâng cao chất lượng dịch vụ, uy tín của Bảo Minh.
- + Chú trọng công tác quản lý bồi thường: Phòng chống trục lợi BH đối với rủi ro cháy nổ, tăng cường kiểm soát chất lượng dịch vụ công tác giám định, đánh giá chi phí giám định.
- + Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các qui định của TCT về phân cấp nghiệp vụ và bồi thường.
- + Tiếp tục rà soát chỉnh sửa các qui tắc điều khoản bảo hiểm tránh tranh chấp. Thường xuyên đào tạo nghiệp vụ cho các Cty thành viên.
- BH xe cơ giới:
 - + Tập trung triển khai cao độ để phát triển bán hàng bằng nhiều giải pháp, coi nghiệp vụ XCG là chủ lực trong 2016, tập trung phát triển kênh phân phối theo cả 2 hướng quyền lợi đại lý và quyền lợi khách hàng, nguyên tắc tăng trưởng cao hơn so với tăng chi phí, đảm bảo tăng trưởng nhưng không lỗ.
 - + Hoàn tất việc rà soát nhân sự, tổ chức bộ phận bồi thường và qui trình bồi thường tại toàn bộ các công ty thành viên, kiểm soát tính tuân thủ qui trình, qui định.
 - + Đánh giá các nhà thầu phụ, garage sửa chữa, kiểm soát giá cả sửa chữa.
 - + Làm việc trực tiếp với các đơn vị để thúc đẩy doanh thu xe ô tô và hạn chế bồi thường các đơn vị có tỷ lệ BT cao;
 - + Hoàn tất các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ kể cả bán hàng và bồi thường hàng tại 2 TTBT và các công ty thành viên.
- BH Con người:
 - + Quyết liệt triển khai tốt BH học sinh, lập nhóm triển khai BH học sinh tại Tp.HCM, Hà Nội để chỉ đạo và hỗ trợ đơn vị tại hai thành phố triển khai nghiệp vụ BHHS năm 2016.
 - + Quyết liệt triển khai tốt BH du lịch, trách nhiệm khám chữa bệnh...
 - + Tiếp tục thực hiện các giải pháp kiểm soát tỉ lệ bồi thường bảo hiểm tai nạn và y tế.
 - + Sửa đổi, xây dựng mới các sản phẩm BH Con người bán qua kênh các tổ chức tín dụng như Home Credit; HD Bank...
 - + Rà soát sửa đổi các điều khoản, qui tắc BH con người cho phù hợp với qui định mới và nhu cầu của thị trường cũng như tránh tranh chấp.
- BH Hàng hải:
 - + Tập trung đẩy mạnh công tác khai thác các nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa và tập trung ở các địa bàn trọng điểm: Tp. HCM, Hà Nội, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Phòng, Quảng Ninh, Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình

Dương, Long An, Cần Thơ... và những đơn vị có kinh doanh tàu và hàng hóa.

- + Tiếp tục mở rộng khai thác hàng xá qua cân thông qua điều chỉnh mức phí/khấu trừ theo từng cảng riêng biệt đồng thời thường xuyên kiểm soát chặt chẽ công tác giao nhận, giám sát đề phòng hạn chế tổn thất và công tác bồi thường, đảm bảo hiệu quả.
 - + Áp dụng mô hình B2B (business to business) vào các kênh phân phối đối với nghiệp vụ hàng hải (trừ nghiệp vụ tàu sông và tàu cá). Theo mô hình này, phòng/bộ phận hàng hải tại các đơn vị là nòng cốt khai thác, phối hợp với B.HH tổ chức thành các Nhóm khai thác chuyên biệt để thực hiện việc khai thác (thuyết trình, tập huấn nghiệp vụ, chuẩn bị các chương trình bảo hiểm... chuyên sâu) theo yêu cầu của mỗi đơn vị/phòng khai thác/khai thác viên sau khi đã liên lạc với khách hàng. Xây dựng chính sách, qui trình, nội dung đào tạo chuyên nghiệp, phù hợp cho đội ngũ bán hàng này.
 - + Phối hợp với bộ phận pháp chế để xây dựng qui trình kiểm soát, nâng cao hiệu quả công tác đòi người thứ 3 trong kinh doanh.
 - + Tăng cường khai thác tàu cá theo Nghị định 67, chú trọng công tác quản lý nghiệp vụ chặt chẽ nhằm tránh lỗ.
 - + Xây dựng và áp dụng triệt để Qui trình quản lý và chăm sóc khách hàng, tập trung vào việc phân loại khách hàng để làm cơ sở cho việc quản lý, đánh giá và chăm sóc khách hàng.
 - + Tập trung đào tạo nhân sự nghiệp vụ hàng hải cho các công ty thành viên.
- Về công tác TCNS, tài chính, lương và chi phí:
- Tiếp tục củng cố nhân sự BDH và các ban TSC, bổ sung thay thế nhân sự các đơn vị yếu kém, chậm phát triển. Thực hiện việc xử lý nghiêm về các hành vi vi phạm quản lý, đặc biệt chi vượt, vi phạm các qui định về nghiệp vụ ... gây tổn thất cho TCT.
 - Lập chương trình theo dõi, đánh giá và báo cáo hàng quý về năng lực đến từng CBNV toàn hệ thống.
 - Các nghiệp vụ phát triển và có lãi sẽ giao lương và chi phí tối thiểu như giao 2015, các nghiệp vụ sẽ giảm bao gồm chày nỗ lực nguyện, CSSK, tàu biển....
 - Thường xuyên đề xuất các giải pháp lương, thưởng cho từng giai đoạn và từng nghiệp vụ để phát triển kinh doanh năm 2016. Hoàn thành công tác xây dựng chính sách đãi ngộ và cơ chế tiền lương, nâng bậc lương, thưởng áp dụng từ 2017.
 - Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ nhân viên, đặc biệt là đội ngũ khai thác viên, bồi thường viên, từng bước cấp chứng chỉ khóa học từng phần.
 - Phối hợp với ban bao gồm cả ban Công nghệ thông tin để chuẩn hóa công tác số liệu trên hệ thống phục vụ quản lý kinh doanh.
 - Chú trọng công tác quản trị tài chính: Phân tích tài chính, tình hình thu đòi nợ, không để nợ gia tăng, vượt chi quản lý, đề xuất các giải pháp hữu hiệu về chi phí để phát triển kinh doanh và tiết kiệm. Có cơ chế kiểm soát tiền lương, chi phí: Tập trung cho nhóm nghiệp vụ có lãi, hạn chế nhóm tỉ lệ bồi thường

cao.

- Xây dựng chương trình tái cấu trúc chuyển dịch chi phí kinh doanh theo hướng an toàn để phát triển: có dự án thí điểm giao khoán tổng chi phí lương, hoa hồng + chi phí khai thác hiệu quả trên doanh thu kế hoạch.
- Có chương trình kích thích nhân viên kinh doanh sử dụng chi phí hiệu quả, kích thích tăng năng suất lao động và thu nhập cho CBNV.
- Về Công nghệ thông tin:
 - Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin Best, SAP, BM care cùng hệ thống báo cáo nghiệp vụ chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu quản trị kinh doanh, quản lý khách hàng, phục vụ khách hàng một cách tốt nhất.
 - Tìm các giải pháp phát triển kinh doanh bán hàng online.
 - Nâng cao trình độ công nghệ thông tin toàn hệ thống. Đảm bảo an toàn An ninh mạng.
- Về công tác đầu tư:
 - Tiếp tục quản lý, theo dõi chặt chẽ tình hình hoạt động của các đơn vị mà Bảo Minh góp vốn liên doanh, cổ phần,
 - Mở rộng giải pháp các kênh đầu tư để nâng cao hiệu quả, đảm bảo an toàn.
- Quản trị rủi ro:
 - Hoàn thành khung quản trị rủi ro (Giai đoạn 1) triển khai toàn hệ thống, phối hợp với các Phòng, Ban, Trung tâm TSC để rà soát những quy định, quy trình liên quan đến các rủi ro đã đưa ra. Có hướng xử lý với các rủi ro chưa được kiểm soát.
 - Tập trung nguồn nhân lực để làm mạnh công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ. Triển khai kiểm tra chuyên đề nghiệp vụ, tài chính kế toán, kiểm tra chéo và kiểm tra các đơn vị có tỷ lệ bồi thường cao, chi phí vượt.
 - Đưa công tác Pháp chế vào mọi khâu để kiểm soát tính pháp lý từ việc hoàn tất các điều kiện, điều khoản tránh tranh chấp đến việc xây dựng cơ chế kiểm soát hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng dịch vụ, đảm bảo tính pháp lý chặt chẽ, các cơ chế chính sách đảm bảo tuân thủ pháp luật....

Điều 7: Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát và ủy quyền cho BKS lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán (danh sách kèm theo) để kiểm toán báo cáo tài chính của Bảo Minh năm 2016 với năng lực và giá cả phù hợp.

- CTy TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
- CTy TNHH Price waterhouse Coopers Viet Nam .

Điều 8 : ĐHĐCĐ đã miễn nhiệm, bầu bổ sung, thay thế các ông sau trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019:

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT của Ông Rohit Nambiar
- Ông John Trotter trúng cử làm thành viên HĐQT;

Điều 9 : Thông qua nội dung Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016-2020 theo tờ của HĐQT ngày 12/4/2016 của HĐQT. Giao cho HĐQT phê duyệt Bản chiến lược kinh doanh trên và chỉ đạo TGD cùng toàn hệ thống Bảo Minh thực hiện

Điều 10 : Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ của Bảo Minh trong năm 2016 lên 913.548.776.800 đồng theo Tờ trình của HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2016, chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu: Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh
2. Mã cổ phiếu: BMI
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
5. Tỷ lệ thực hiện: 10%/vốn điều lệ thực góp
6. Nguồn vốn thực hiện: Thặng dư vốn cổ phần theo BCTC kiểm toán năm 2015.
7. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
8. Thay đổi vốn điều lệ:
 - + VDL trước khi phát hành : 830.498.888.000 đồng
 - + VDL phát hành thêm : 83.049.888.800 đồng
 - + VDL sau khi phát hành : 913.548.776.800 đồng
9. Phương thức phân phối: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo Phương thức thực hiện quyền.
10. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền.
11. Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp.
12. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:01. Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phần được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 10 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được hủy bỏ.
13. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Số cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được hủy bỏ và số vốn điều lệ mới sẽ được đăng ký trên sổ vốn cổ phần thực tế phân phối được.

*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 105 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:01, cổ đông A được nhận $(105 * 10 / 1 = 10,5)$ 10 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 10 cổ phần mới và 0,5 cổ phần lẻ sẽ được hủy bỏ.*
14. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung chứng khoán: Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm đã nêu sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán và niêm yết chứng khoán bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM sau khi kết thúc đợt phát hành.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nhiệm vụ sau:



- Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh (do thay đổi vốn điều lệ). Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động.
- Thực hiện các thủ tục lưu ký, niêm yết giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm và các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.
- HĐQT toàn quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện phương án phát hành.

Điều 11 : Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh theo những nội dung đã được biểu quyết tại ĐHĐCĐ .Giao cho HĐQT ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động mới.

Điều 12 : Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty CP Bảo Minh nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/04/2016. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

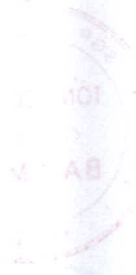
- Cổ đông Bảo Minh (để biết)
- Thành viên HĐQT; BKS; TGD (để thực hiện);
- Lưu: VT, Văn phòng HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Trần Vĩnh Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHIÊN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

Vào lúc 08 giờ 00 ngày 29 tháng 4 năm 2016, tại Trụ sở Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh, số 26 đường Tôn Thất Đạm - quận 1 - TP. HCM, kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh đã được tiến hành.

Tổng số cổ đông tham dự Đại hội chốt tại thời điểm 8h15 là: 42 cổ đông và đại diện ủy quyền là 13, đại diện cho 66.395.168 cổ phần và chiếm 79,9461% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội được tuyên bố đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh và các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đã thông qua việc bầu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội:

Chủ tịch đoàn gồm:

1. Ông Trần Vĩnh Đức : Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đại hội.
2. Ông Lê Văn Thành : TV. HĐQT, kiêm TGD – Thành viên.
3. Ông Đặng Như Lợi : Thành viên HĐQT - Thành viên

Ban thư ký gồm:

1. Ông Đinh Trung Hoài : Chánh Văn Phòng HĐQT- Trưởng Ban
2. Bà Bùi Thị Kim Ngọc : Chuyên viên Văn Phòng TSC – Thành viên.

Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông Nguyễn Sỹ Hùng : Giám đốc Ban KTKT nội bộ - Trưởng ban
2. Bà Vũ Thị Thanh Nga : Cty CP chứng khoán FPT - Thành viên
3. Ông Trịnh Hoài Ân : Cty CP chứng khoán FPT - Thành viên

Ông Trần Vĩnh Đức – CT.HĐQT: Phát biểu khai mạc Đại hội; Thư ký đại hội báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu và thông qua chương trình Đại Hội, Quy chế đại hội, giới thiệu thành phần tham dự, giới thiệu Chủ tịch đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Đại hội biểu quyết: 100% thống nhất với những nội dung trên và đã tiến hành ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 với các nội dung như sau:

I. Nội dung:

1. Ông Trần Vĩnh Đức – CT.HĐQT: báo cáo công tác của HĐQT năm 2015 và chương trình công tác của HĐQT năm 2016 (Tài liệu báo cáo đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn, và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội).



2. **Ông Lê Văn Thành - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc:** Thay mặt HĐQT báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 đã được Công ty TNHH Ernst nad Young Việt Nam kiểm toán. (Tài liệu báo cáo đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn, và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội)
3. **Bà Lê Minh Tuyết – Trưởng Ban Kiểm Soát:** Thay mặt Ban Kiểm Soát, Báo cáo Kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động Bảo Minh năm 2015. Trình lựa chọn Cty kiểm toán báo cáo tài chính cho Bảo Minh năm 2016 (Tài liệu báo cáo đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn, và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội).
4. **Ông Lê Văn Thành – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc:** Được sự ủy quyền của HĐQT trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 (Tài liệu đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn, và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội).
5. **Ông Đặng Như Lợi – Thành viên HĐQT:** Được sự ủy quyền của HĐQT trình về quyết toán thù lao, khen thưởng của HĐQT, BKS năm 2015 và Phương án năm 2016 (Tài liệu đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn, và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội).
6. **Ông Lê Văn Thành – Thành viên HĐQT kiêm TGD :** Được sự ủy quyền của HĐQT trình Kế hoạch kinh doanh 2016 (Tài liệu đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn, và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội).
7. **Ông Trần Vĩnh Đức – Chủ tịch HĐQT:** Trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT (Tài liệu báo cáo đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn, và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội).
8. **Ông Lê Song Lai – Thành viên HĐQT:** Được sự ủy quyền của HĐQT trình đại hội sửa đổi điểm (d) khoản 1 điều 32 của Điều lệ Bảo Minh.
9. **Thảo luận, với các ý kiến phát biểu như sau:**
 - 10.1 Ông John Trotter - đại diện cổ đông AXA: HĐQT đã làm việc rất sát sao với BDH nên BM đã đạt được kết quả. Chiến lược lâu dài hy vọng Bảo Minh tiếp tục giữ vững vị thế một trong các công ty hàng đầu của thị trường bảo hiểm Việt Nam.
 - 10.2 Ông Kwok Wing Tam – đại diện Cổ đông Chevalier: Kinh tế Việt Nam giảm sút nhưng Bảo Minh đã thực hiện tăng trưởng trên 8% là rất tốt. Chevalier đã tham gia 2 năm và hài lòng với việc chia cổ tức ổn định của Bảo Minh. Đề nghị BDH và HĐQT tiếp tục duy trì ổn định để nâng cao kết quả trong tương lai.
 - 10.3 Hỏi: định hướng phát triển kênh phân phối như thế nào? Hoạt động đầu tư 2016 có giữ xu hướng như năm 2015 không (đầu tư ngắn hạn nhiều hơn dài hạn....) Tại sao có khoản chênh lệch tỉ giá trong KH 2016... Dự đoán trích lập 23 tỉ dự phòng khoản Sông Đà dự kiến rải trong năm hay quý? Bán cổ phiếu PTI thời điểm nào? Thoái vốn SCIC khi nào? có mở room cho cổ đông ngoại không? (Ông Bùi Vĩnh Thiện)

Trả lời: giống như các năm trước vẫn ưu tiên là đại lý và môi giới, bên cạnh đó năm 2016 sẽ phát triển kênh khai thác trực tiếp - BM Direct, sẽ tập trung phát triển các kênh ngân hàng, truyền thông, online. 2016 chủ trương chuyển đầu tư ngắn sang dài hạn. Việc trích lập sẽ hạch toán vào thời điểm phát sinh, tuy nhiên nếu cần thiết cũng sẽ phân bổ để đảm bảo tính ổn định. Đang làm thủ tục bán cổ phiếu PTI sao cho có kết quả tốt nhất. Mặc dù TTCP đã có văn bản, SCIC sẽ xem xét thời điểm thoái vốn tại Bảo Minh sao cho đạt kết quả tốt nhất. Khả năng có thể sẽ thoái vốn tại Bảo Minh sau cùng trong danh sách thoái vốn. Về room cho cổ đông nước ngoài hiện vẫn bị khống chế bởi luật, hiện là 49%. (TGD Lê Văn Thành, TV HĐQT Lê Song lai, KTT Lê Minh Trí)

- 10.4 **Hỏi:** Tại sao kế hoạch 2016 chỉ tăng trưởng 7% trong khi thị trường tăng gấp đôi? Kế hoạch để tăng trưởng của Bảo Minh là gì? Bảo Minh có kế hoạch gì với room cho cổ đông nước ngoài? Cổ tức 2015 chia bằng tiền hay cổ phiếu? (Bà Ngô Bích Vân)

Trả lời: Theo luật đang qui định cho room của cổ đông nước ngoài là 49%. Cổ tức 2015 chia 10% bằng tiền mặt. Kế hoạch đề ra chỉ số tăng trưởng 7% không bằng thị trường vì công ty tập trung vào hiệu quả để đảm bảo có tăng trưởng và phát triển hiệu quả, không đi theo tăng trưởng mạnh mà hiệu quả giảm. Đề nghị các cổ đông đóng góp giải pháp để phát triển kênh phân phối.

10. **Ông Nguyễn Sỹ Hùng – Trưởng ban kiểm phiếu:** Thay mặt ban kiểm phiếu thông qua kết quả biểu quyết sửa đổi mục d Điều 32 với tổng số phiếu tán thành 33, đại diện cho 66.361.194 cổ phần, chiếm 79,9052% tính trên số CP có quyền biểu quyết của Bảo Minh.

11. **Ông Lê Văn Thành- Thành viên HĐQT kiêm TGD:** trình bày:


- o Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016-2020.
- o Phương án tăng vốn điều lệ của Bảo Minh trong năm 2016.

(Tài liệu báo cáo đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội).

12. **Hội nghị bỏ phiếu tất cả các mục nêu trên (10 mục) trừ sửa đổi điểm (d) khoản 1 điều 32 của Điều lệ Bảo Minh.**
13. **Ông Lê Văn Thành- Thành viên HĐQT kiêm TGD:** trình sửa đổi điều lệ Bảo Minh. (Tài liệu báo cáo đã được đưa lên Website www.baominh.com.vn và gửi trực tiếp cho cổ đông đến tham dự Đại hội).
14. **Hội nghị bỏ phiếu tờ trình sửa đổi điều lệ.**

II. Công bố kết quả kiểm phiếu, bầu cử:

1. **Ông Nguyễn Sỹ Hùng – Trưởng Ban kiểm phiếu:** Thông qua Biên bản kiểm phiếu với kết quả theo Biên bản kiểm phiếu đính kèm.

- 1.1 Báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 đã được kiểm toán đã được thông qua với tỉ lệ 99,9804% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.2 Báo cáo của HĐQT 2015 và chương trình hoạt động 2016 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9804% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.3 Báo cáo kiểm tra, giám sát của BSK đối với hoạt động của Bảo Minh năm 2015 được thông qua với tỉ lệ 99,9804% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.4 Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 được thông qua với tỉ lệ 99,9715% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.5 Tờ trình quyết toán thù lao, khen thưởng của HĐQT, BSK năm 2015 và phương án năm 2016 được thông qua với tỉ lệ 99,9791% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.6 Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2016 được thông qua với tỉ lệ 99,9664% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.7 Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 được thông qua với tỉ lệ 99,9562% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.8 Tờ trình thay đổi thành viên HĐQT được thông qua với tỉ lệ 99,9804% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.9 Tờ trình chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016-2020 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9664% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.10 Tờ trình phát hành tăng vốn điều lệ được thông qua với tỉ lệ 99,9804% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- 1.11 Tờ trình sửa đổi điều lệ đã được thông qua ở tất cả các nội dung trừ các nội dung sau:


- Nội dung 51. Bổ sung điểm (n) Khoản 2 Điều 24: không được thông qua với tỉ lệ 34,0240% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- Nội dung 79. Mục n khoản 1 điều 38: không được thông qua với tỉ lệ 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- Nội dung 128. Điểm (j) khoản 2 Điều 24: không được thông qua với tỉ lệ 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- Nội dung 129. Điểm (i),(j),(k) khoản 3, Điều 25: không được thông qua với tỉ lệ 71,7563% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- Nội dung 130. Khoản 5 điều 27: không được thông qua với tỉ lệ 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- Nội dung 131. Điểm (c) Khoản 1 Điều 32: không được thông qua với tỉ lệ 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp .
- Nội dung 132. Khoản 1 Điều 33: không được thông qua với tỉ lệ 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- Nội dung 133. Điểm (g) Khoản 1 Điều 38: không được thông qua với tỉ lệ 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- Nội dung 135. Khoản 6 Điều 39: không được thông qua 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.
- Nội dung 136. Mục c, Khoản 1 Điều 49: không được thông qua với tỉ lệ 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.



- Nội dung 137. Điều 52: không được thông qua với tỉ lệ 64,6875% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông dự họp.

2. Ông Đinh Trung Hoài: Thay mặt Ban thư ký thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và đã được 100% số cổ đông dự họp đồng ý thông qua.
3. Ông Trần Vĩnh Đức – CT.HĐQT: thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đã được 100% số cổ đông dự họp đồng ý thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh kết thúc vào lúc 12 giờ 00 cùng ngày.

THƯ KÝ



Đinh Trung Hoài

CHỦ TỌA



Trần Vĩnh Đức